

Bản án số: 23/2020/HS-PT

Ngày 13-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Quỳnh

Các Thẩm phán: Bà Thái Thị Hồng Vân

Bà Nguyễn Thị Hải Minh

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Viết Ngọc – Thư ký, Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 311/2019/TLPT-HS ngày 23/12/2019 đối với bị cáo Nguyễn Hùng Cường, Nguyễn Ngọc Dũng do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Bị cáo bị kháng nghị:

1. Nguyễn Hùng C; tên gọi khác: Không; sinh năm 1981, tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản Minh Tiến, xã Châu Hạnh, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12. dân tộc: Thái. giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bằng T và bà Lang Thị H; có vợ: Trương Thị B và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/8/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm, xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngày 09/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tổng hợp hình phạt với Bản án ngày 13/8/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 04 năm tù; bị cáo chấp hành xong hình phạt chính vào ngày 19/6/2016 và chấp hành xong phần bồi thường dân sự vào ngày

20/7/2017; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/02/2019 đến ngày 26/02/2019 thì được tại ngoại đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Ngọc D; tên gọi khác: Không; sinh năm 1989, tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Làng Lâm Hội, xã Châu Hội, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị N; vợ, con: chưa; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/12/2018 bị Công an huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, chưa thi hành; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/02/2019 đến ngày 26/02/2019 thì được tại ngoại. Hiện đang thi hành án tại Trại giam số 3 – Bộ Công an, vắng mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có các bị cáo Võ Quốc C, Nguyễn Văn C, Nguyễn Lê Nam, Trần Văn T, Ngô Xuân T, Ngô Trí T, Hà Văn D không có kháng cáo, kháng nghị nên toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng hơn 17 giờ ngày 20/02/2019, lần lượt các đối tượng Nguyễn Hùng C, Nguyễn Văn C, Nguyễn Lê N, Nguyễn Ngọc D, Trần Văn T, Ngô Xuân T, Ngô Trí T, Hà Văn D và Lê Đức H đến nhà Võ Quốc C đánh bi a. Sau đó cả nhóm thống nhất vào phòng ngủ của nhà Cường đánh bạc. Võ Quốc Cường đồng ý nên đã chuẩn bị bát, đĩa và cút 04 con dĩ (xúc xắc) từ quân bài Tulokhor và để cho các đối tượng đó ngồi trên chiếu nhựa trải sẵn trong phòng ngủ nhà mình thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Quá trình đánh bạc được quy định như sau: Người cầm bát, đĩa xóc gọi là “nhà cái”, sau khi xóc xong mở bát ra nếu có 03 con dĩ cùng mặt giống nhau và có 01 con khác mặt là “lẽ”; còn lại gọi là “chẵn”. Những đối tượng tham gia đánh bạc đặt cược theo cửa “chẵn” hoặc “lẽ” nói trên, nếu đặt đúng cửa sau khi xóc và mở bát thì bên nhà cái trả số tiền bằng số tiền đã đặt cược, nếu đặt không đúng thì sau khi mở bát “nhà cái” sẽ thắng và được số tiền mà người tham gia đánh bạc đã đặt cược. Số tiền đặt cược thấp nhất là 50.000 đồng và cao nhất do “nhà cái” quy định. Vào thời điểm bắt đầu thực hiện hành vi đánh bạc thì Hà Văn D là người cầm cái, sau đó Trần Văn T cầm cái cho đến khi bị bắt.

Quá trình đánh bạc, Võ Quốc C thu tiền hồ được 900.000 đồng và dùng số tiền này tham gia đánh bạc với các đối tượng nói trên. Cũng trong quá trình đó, Nguyễn Ngọc D cầm cố cho Võ Quốc C 01 điện thoại di động SamSung Galaxy

NOT 8 màu đen lấy số tiền 2.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Đến 17 giờ 50 phút cùng ngày, khi tất cả 10 đối tượng trên đang ngồi đánh bạc thì bị Công an huyện Quỳnh Châu bắt quả tang, lập biên bản đưa về trụ sở Công an huyện giải quyết. Ngoài ra, còn thu giữ tại chiếu bạc số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 15.100.000 đồng; 01 bộ bát, đĩa bằng sứ màu trắng; 04 con đĩ (xúc xắc) hình tròn và 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh. Tại cơ quan Công an huyện, Ngô Trí Tuấn giao nộp thêm 3.000.000 đồng là số tiền dùng vào việc đánh bạc và tiền lời do đánh bạc mà có. Quá trình điều tra còn thu giữ của Trần Văn T số tiền 5.000.000 đồng, Hà Văn D 2.000.000 đồng, thu từ Nguyễn Ngọc D 01 điện thoại di động SamSung Galaxy NOT 8 màu đen dùng cầm cố đánh bạc có số IMEI 1: 356358080081658; số IMEI 2: 356358080081658.

Tại cơ quan điều tra, từng đối tượng khai nhận đã sử dụng số tiền dùng vào việc đánh bạc như sau: Hà Văn D 2.050.000 đồng, Trần Văn T 1.300.000 đồng, Nguyễn Hùng C 550.000 đồng, Ngô Trí T 1.500.000 đồng, Ngô Xuân T 350.000 đồng, Lê Đức H 200.000 đồng, Nguyễn Văn C 400.000 đồng, Võ Quốc C 900.000 đồng, Nguyễn Ngọc D 900.000 đồng và Nguyễn Lê N là 10.950.000 đồng. Tổng cộng: 19.100.000 (mười chín triệu, một trăm nghìn) đồng.

Tại các Biên bản mở niêm phong vật chứng xác định tiền thật, giả và niêm phong lại được lập vào hồi 14 giờ, 14 giờ 35 phút, 15 giờ và 15 giờ 25 phút cùng ngày 04/3/2019 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Quỳnh Châu - Tây Nghệ An đã xác định toàn bộ số tiền thu giữ trên đều là tiền thật, do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Đối với Lê Đức H trong quá trình điều tra đã bỏ trốn, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Châu đã ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án và Quyết định truy nã Lê Đức Hoàng, khi nào bắt được sẽ xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 28/8/2019 của Toà án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Căn cứ điểm d khoản 2 điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 58 BLHS. Xử phạt Nguyễn Hùng C 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 20/02/2019 đến ngày 26/02/2019.

Căn cứ khoản 1 điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS. Xử phạt Nguyễn Ngọc D 06 (Sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 20/02/2019 đến ngày 26/02/2019.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 18.100.000 đồng (Mười tám triệu, một trăm nghìn đồng chẵn). Trả lại cho Trần Văn T 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng chẵn). Trả lại

cho Hà Văn D 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng chẵn). Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) bộ bát, đĩa bằng sứ màu trắng; 04 (Bốn) con xúc xắc hình tròn được cắt ra từ lá bài Tulokho; 01 (Một) chiếc chiếu nhựa màu xanh. Trả lại chiếc điện thoại di động SamSung Galaxy NOT 8 màu đen cho Nguyễn Ngọc D. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu đối với vật chứng thì giải quyết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Võ Quốc C 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, phạt bổ sung 20.000.000 đồng; xử phạt tiền các bị cáo Hà Văn D, Trần Văn T, Nguyễn Văn C, Ngô Xuân T, Ngô Trí T, Nguyễn Lê N từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo luật định.

Ngày 23 tháng 9 năm 2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 1821/QĐ-VKS-P7 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, với nội dung: Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu xét xử bị cáo Nguyễn Hùng C theo tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” là có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật. Vi phạm khoản 3 Điều 7; điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm; sửa án sơ thẩm, xét xử Nguyễn Hùng Cường theo hướng áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự về tội “Đánh bạc” và giảm hình phạt cho bị cáo; Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động của bị cáo Nguyễn Ngọc D là vật chứng trong vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên Quyết định kháng nghị số: 1821/QĐ-VKS-P7 ngày 23/9/2019; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, sửa Bản án sơ thẩm, áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng C từ 07 tháng tù đến 10 tháng tù về tội “Đánh bạc”; tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động của bị cáo Nguyễn Ngọc Dũng là vật chứng trong vụ án.

Bị cáo Nguyễn Hùng C thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không tranh luận.

Bị cáo Nguyễn Ngọc D đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam số 3 đóng tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo, trong đơn bị cáo thống nhất với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An về việc tịch thu sung quỹ chiếc điện thoại của bị cáo cầm cố để đánh bạc .

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 1821/QĐ-VKS-P7 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An vào ngày 23 tháng 9 năm 2019 là trong hạn luật định, nội dung của Quyết định kháng nghị đúng quy định của pháp luật. Trong thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc D có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị cáo D vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Hội đồng xét xử nhận định: Tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội quy định: 1. Kể từ ngày 01/7/2016, Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 được áp dụng như sau: a)...

b) Các điều khoản của Bộ luật hình sự năm 2015 xóa bỏ một tội phạm, xóa bỏ một hình phạt, một tình tiết tăng nặng; quy định hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới; miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 ngày 01/7/2016 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc đối với người đang được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt, xóa án tích;

Tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng; quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành.

Tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: Người bị kết án đương nhiên được xóa án tích, nếu từ khi chấp hành xong hình phạt chính hoặc hết thời gian thử thách án treo, người đó đã chấp hành xong hình phạt bổ sung các quyết định khác của bản án và không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn sau đây a)...

b) 02 năm trong trường hợp bị phạt tù đến 05 năm.

Đối chiếu giữa quy định của pháp luật với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh

Nghệ An và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thấy: Ngày 13/8/2009 bị cáo Nguyễn Hùng C bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm, xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 09/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tổng hợp hình phạt với Bản án ngày 13/8/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 04 năm tù. Ngày 19/6/2016 Nguyễn Hùng Cường chấp hành xong hình phạt chính là 04 năm tù và trở về địa phương. Ngày 20/7/2017 bị cáo đã chấp hành xong phần bồi thường dân sự và các quyết định khác của Bản án. Đến ngày 20/02/2019 bị cáo phạm tội “Đánh bạc”. Như vậy, kể từ khi chấp hành xong hình phạt chính cho đến thời điểm phạm tội mới lần này là 02 năm 08 tháng 01 ngày và đã chấp hành xong các quyết định khác của Bản án trước ngày phạm tội mới nên bị cáo Nguyễn Hùng Cường đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015. Đây là quy định mới có lợi cho người phạm tội nên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An là có căn cứ chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ sửa án sơ thẩm theo hướng xét xử bị cáo Nguyễn Hùng C theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 và cân nhắc mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An đã quyết định trả lại chiếc điện thoại SamSung Galaxy Note 8, màu đen cho bị cáo Nguyễn Ngọc D là không phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo Nguyễn Ngọc Dũng đã chủ động cầm cố chiếc điện thoại của mình cho bị cáo Võ Quốc Cường lấy số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc. Chiếc điện thoại này là vật trực tiếp liên quan đến tội phạm “Đánh bạc” nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự như kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm c, d khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 28/8/2019 của Toà án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, giảm hình phạt cho bị cáo Nguyễn Hùng C; sửa một phần quyết định xử lý vật chứng;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng C phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng C 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/02/2019 đến ngày 26/02/2019.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động SamSung Galaxy Note 8 màu đen có số IMEI 1: 356358080081658; số IMEI 2: 356358080081658; máy điện thoại đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Ngọc D.

Về án phí: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 28/8/2019 của Toà án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND H. Quỳnh Châu;
- Cơ quan THAHS CA H. Quỳnh Châu;
- Cơ quan điều tra CA H. Quỳnh Châu;
- Chi Cục THADS H. Quỳnh Châu;
- Bị cáo Cường, Dũng;
- UBND xã Châu Hạnh, H Quỳnh Châu;
- Lưu hồ sơ, Toà hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Quỳnh

